

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2025/HNGĐ-ST
Ngày 26-8-2025
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đức Khoa

Bà Nguyễn Thị Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 163/2025/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 43/2025/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị A, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ dân phố Mỹ Cù, khu vực Hoa Động, phường HD, thành phố Hải Phòng; Vắng mặt (Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

- Bị đơn: Anh B, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ dân phố Mỹ Cù, khu vực Hoa Động, phường HD, thành phố Hải Phòng; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 03/4/2025 và các lời khai tại Tòa án và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị A trình bày:

1. Về hôn nhân:

Chị và anh B lấy nhau vào năm 2017 trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện, có tổ chức cưới và có đăng ký kết hôn ngày 26/10/2017 tại Ủy ban nhân dân xã Hoa Động (Nay là UBND phường HĐ), thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc, đến đầu năm 2022 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính cách hai bên không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống và lối sống, không có tiếng nói chung dẫn đến thường xảy ra cãi nhau, xúc phạm lẫn nhau, anh Khánh không quan tâm đến gia đình. Mâu thuẫn giữa vợ chồng đã được hòa giải nhưng không có kết quả. Cho nên từ năm 2022 chị sống ly thân với anh Khánh cho đến nay, không ai quan tâm đến ai, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trở nên sâu sắc, trầm trọng, không còn khả năng đoàn tụ nên chị đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Khánh.

2. Về con chung:

Chị Kim Anh trình bày chị và anh Khánh có 01 con chung tên là Nguyễn Bảo Ngọc sinh ngày 20/01/2019. Từ khi ly thân giữa vợ chồng, con chung do chị trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị trình bày đề nghị được tiếp tục trực tiếp nhận nuôi con chung Nguyễn Bảo Ngọc sinh ngày 20/01/2019.

Về cấp dưỡng nuôi con chung để chị và anh Khánh tự thỏa thuận giao nhận cho nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung:

Chị Kim Anh trình bày chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh B là đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về việc kiểm tra giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo về việc giao nộp tài liệu, chứng cứ, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản gửi đến Tòa án ghi ý kiến trình bày quan điểm về việc chị A xin ly hôn và giải quyết về con chung khi ly hôn, về tài sản chung vợ chồng.

Biên bản xác minh ngày 08/5/2025 tại Ủy ban nhân dân phường Hoa Động (Nay là phường Thủy Nguyên) thành phố Hải Phòng, thể hiện: Chị A và anh B kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hoa Động, thành phố Hải Phòng vào ngày 26/10/2017. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc đến cuối năm 2022 thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do tính cách vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng xảy ra cãi mắng lẫn nhau, anh Khánh không quan tâm đến gia đình. Mâu thuẫn giữa vợ chồng đã được hòa giải nhưng không có kết quả. Nay chị Kim Anh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên xin ly hôn anh Khánh, địa phương nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn khả năng đoàn tụ, Mâu thuẫn giữa

vợ chồng đã kéo dài và ngày càng trầm trọng đề nghị Tòa án căn cứ vào quy định của pháp luật giải quyết. Về con chung: Chị Kim Anh và anh Khánh có 01 con chung tên là Nguyễn Bảo Ngọc sinh ngày 20/01/2019, từ khi vợ chồng sống ly thân con chung do chị Kim Anh trực tiếp nuôi dưỡng, trường hợp vợ chồng ly hôn đề nghị Tòa án xem xét nguyện vọng các bên giải quyết theo quy định của pháp luật. Về tài sản chung của vợ chồng: Đề nghị Tòa án căn cứ vào quy định của pháp luật giải quyết vụ án.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng pháp luật tố tụng, đương sự chấp hành pháp luật. Về việc giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 228 Bộ luật; Khoản 2 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung số 85/2025/QH15 được Quốc Hội thông qua vào ngày 25 tháng 6 năm 2025 và các điều 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, xử: Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị A và anh B; về con chung: Giao cho chị A tiếp tục trực tiếp nuôi con chung tên là Nguyễn Bảo Ngọc sinh ngày 20/01/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, trừ trường hợp có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; về cấp dưỡng nuôi con chung và về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết; nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân gia đình và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Khoản 2 Điều 1 của Luật số 85/2025/QH15 được Quốc Hội thông qua vào ngày 25 tháng 6 năm 2025.

[2]. Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị A và anh B đã được xác lập là hợp pháp (Giấy chứng nhận kết hôn số 60 ngày 26/10/2017 tại Ủy ban nhân dân phường Hoa Động, thành phố Hải Phòng). Căn cứ vào lời khai của đương sự và tài liệu điều tra xác minh tại địa phương thể hiện trong quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, từ cuối năm 2022 mâu thuẫn trở nên sâu sắc, trầm trọng

không thể hàn gắn tình cảm được, do mâu thuẫn vợ chồng nên chị Kim Anh và anh Khánh sống ly thân từ đó cho đến nay và không còn quan tâm đến nhau. Toà án đã tiến hành hoà giải nhưng anh B không có mặt, không có ý kiến gì về việc chị A xin ly hôn. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng có tồn tại làm cho hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, khả năng đoàn tụ không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. **Chị A yêu cầu ly hôn, căn cứ vào Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình xử cho ly hôn giữa chị Kim Anh và anh Khánh.**

[3]. Về con chung: Chị Kim Anh và anh Khánh có 01 con chung tên là Nguyễn Bảo Ngọc sinh ngày 20/01/2019. Khi ly hôn, chị Kim Anh đề nghị được tiếp tục trực tiếp nuôi con chung. Việc giao con chung cho ai nuôi cần phải căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con chung. Xét thấy, chị Kim Anh đang trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Bảo Ngọc sinh ngày 20/01/2019 từ khi ly thân đến nay vẫn ổn định và đảm bảo quyền lợi, lợi ích của con chung, con chung phát triển bình thường và được đảm bảo tốt, chị Kim Anh có đầy đủ điều kiện và khả năng nuôi con chung. Do vậy, cần giao con chung Trần Thị Kim Ngân cho chị Kim Anh tiếp tục trực tiếp nuôi là phù hợp với các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Kim Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết và anh Khánh không có trình bày quan điểm, yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4]. Về tài sản chung: Chị Kim Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết và anh Khánh không có trình bày quan điểm, yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không giải quyết trong vụ án này.

[5]. Về án phí: Chị Kim Anh phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

[6]. Về quyền kháng cáo: Chị Kim Anh và anh Khánh có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 1 của Luật số 85/2025/QH15 được Quốc Hội thông qua vào ngày 25 tháng 6 năm 2025; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị A và anh B.

2. Về con chung: Giao cho chị A trực tiếp nuôi con chung tên là Nguyễn Bảo Ngọc sinh ngày 20/01/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, trừ trường hợp có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị A không yêu cầu Tòa án giải quyết và anh B không có trình bày quan điểm, yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về tài sản chung: Chị A không yêu cầu Tòa án giải quyết và anh B không có trình bày quan điểm, yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Chị A phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010568 ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HĐ, thành phố Hải Phòng (Nay là: Thi hành án Dân sự thành phố Hải Phòng). Chị A đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

7. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 1- Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- UBND phường HĐ;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Vân